

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 44/2023/TLST-HNGĐ, ngày 31 tháng 5 năm 2023, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nông Thị H, sinh năm 1980; Địa chỉ: Thôn N, xã N, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang.

- *Bị đơn*: Anh Nông Văn N, sinh năm 1981; Địa chỉ: Thôn N, xã N, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam, Phòng giao dịch huyện Na Hang chi nhánh tỉnh Tuyên Quang (Sau đây gọi là Ngân hàng Chính sách).

Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Quyết Thắng - Chức vụ Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nông Ngọc Lâm- Chức vụ Giám đốc phòng giao dịch huyện Na Hang chi nhánh tỉnh Tuyên Quang.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Lâm: Anh Đinh Trọng Tuấn- Chức vụ Cán bộ tín dụng phòng giao dịch huyện Na Hang chi nhánh tỉnh Tuyên Quang; Địa chỉ: Tổ dân phố 4, thị trấn Na Hang, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang

2. Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam, Chi nhánh huyện Na Hang;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn Vượng- Chức vụ Tổng giám đốc; Trụ sở chính: Số 2 Láng Hạ, Thành Công, Ba Đình, Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Cao Minh Tuấn- Chức vụ Giám đốc Chi nhánh Na Hang, tỉnh Tuyên Quang; Địa chỉ: Tổ dân phố 4, thị trấn Na Hang, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang

Người đại diện theo ủy quyền của ông Tuấn: Ông Vương Văn Trường; Chức vụ Trưởng phòng Kế hoạch- Kinh doanh; Chi nhánh Na Hang, tỉnh Tuyên Quang; Địa chỉ: Tổ dân phố 4, thị trấn Na Hang, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang

3. Chị Nông Thị D, sinh năm 2001; Địa chỉ: Thôn N, xã N, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang.

4. Anh Nông Đức T, sinh năm 2003; Địa chỉ: Thôn N, xã N, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nông Thị H và anh Nông Văn N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nông Thị H và anh Nông Văn N có 02 con chung là Nông Thị D, sinh ngày 12/01/2001 và Nông Đức T, sinh ngày 29/9/2003. Hiện nay các con đã lớn đủ tuổi trưởng thành nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị Nông Thị H và anh Nông Văn N xác định không có tài sản chung nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh Nông Văn N xác định có vay của ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện Na Hang số tiền 100.000.000 đồng, vay của Ngân hàng chính sách xã hội- Phòng giao dịch huyện Na Hang số tiền 100.000.000 đồng. Nhưng các khoản vay trên đều chưa đến hạn trả nợ nên anh N có đơn rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện; các bên đương sự không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: Miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm ly hôn cho anh Nông Văn N và chị Nông Thị H (Do là hộ nghèo). Hoàn trả lại cho anh Nông Văn N số tiền tạm ứng án phí 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*) theo biên lai thu số 0005094 ngày 12/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Na Hang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- VKSND huyện Na Hang;
- UBND xã Năng Khả;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Triệu Ngọc Thúc

